

[HOME](#)
[CATALOGUE](#)
[INFO REQUEST](#)
[DISTRIBUTORS](#)
[Webmaster](#)

## RESULT OF YOUR SEARCH

You are in : [Control Automation](#) / [Solid state relays](#) / [Input and output modules](#) / [Output module Slmm](#) / [Relay output 6 A - 250 V AC](#) / 84 145 042

**84 145 042**
[Specifications](#) [Products in the same range](#)

### Selling points of the range :

- A range of space-saving modules for isolation of input signals.
- Only 6.2 mm wide and 65 mm deep.
- DIN rail mounting.
- Built-in LED shows the status of the input signal for diagnostic purposes.
- Bridges enable quick and easy linking of the common voltages to save time and reduce installation errors.
- Identification zone on front face.
- Connection by screw terminals.

84 145 042

### Specifications

|                          |                                |
|--------------------------|--------------------------------|
| Control voltage          | 24 V AC/DC                     |
| Control voltage range    | 19,2 → 30 V AC/DC              |
| Turn-off voltage (V)     | -                              |
| Max.current (t=20 ms)    | -                              |
| Current consumption      | 20 mA                          |
| Leakage current          | -                              |
| Minimum current          | 10 mA / 12 V DC                |
| Output                   | 250 V AC / DC                  |
| Current                  | 6 A AC12 - 3 A AC15 - 1 A DC13 |
| Contact                  | Ag Sn O2                       |
| Voltage drop-on-state    | -                              |
| Switching frequency (Hz) | 10                             |
| Mechanical life (cycles) | 2 x 10 <sup>7</sup>            |
|                          | Green LED                      |

### Products in the same range

#### Relay output 6 A - 250 V AC

| Control voltage | Control voltage range | Turn-off voltage (V) | Max.current (t=20 ms) | Current consumption | Part number |
|-----------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|---------------------|-------------|
| 24 V DC         | 19,2 → 30 V DC        | -                    | -                     | 20 mA               | 84 145 041  |
| 24 V AC/DC      | 19,2 → 30 V AC/DC     | -                    | -                     | 20 mA               | 84 145 042  |
| 110 V AC/DC     | 95 → 125 V AC/DC      | -                    | -                     | 5 mA                | 84 145 043  |
| 230 V AC/DC     | 195 → 253 V AC/DC     | -                    | -                     | 5 mA                | 84 145 046  |

#### Transistor output 0,5 A - 5 à 48 V DC

| Control voltage | Control voltage range | Turn-off voltage (V) | Max.current (t=20 ms) | Current consumption | Part number |
|-----------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|---------------------|-------------|
| 24 V DC         | 10 → 44 V DC          | 5 V DC               | 2 A                   | 6 mA                | 84 145 001  |
| 110 V AC/DC     | 70 → 130 V AC/DC      | 30 V AC/DC           | 2 A                   | 7 mA                | 84 145 004  |
| 230 V AC        | 90 → 230 V AC         | 40 V AC              | 2 A                   | 8,5 mA              | 84 145 005  |

#### Transistor output 2 A - 5 à 48 V DC

| Control voltage | Control voltage range | Turn-off voltage (V) | Max.current (t=20 ms) | Current consumption | Part number |
|-----------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|---------------------|-------------|
| 5 V DC          | 4 → 5,5 V DC          | 2 V DC               | 7 A                   | 6 mA                | 84 145 010  |
| 24 V DC         | 10 → 44 V DC          | 3 V DC               | 7 A                   | 6 mA                | 84 145 011  |
| 230 V AC        | 90 → 230 V AC         | 40 V AC              | 7 A                   | 7 mA                | 84 145 015  |

#### Triac output 0,5 A - 24 à 250 V AC

| Control voltage | Control voltage range | Turn-off voltage (V) | Max.current (t=20 ms) | Current consumption | Part number |
|-----------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|---------------------|-------------|
| 5 V DC          | 4 → 6,2 V DC          | 2 V DC               | 2 A                   | 6 mA                | 84 145 020  |
| 24 V DC         | 10 → 44 V DC          | 3 V DC               | 2 A                   | 6 mA                | 84 145 021  |
| 110 V AC/DC     | 70 → 130 V AC/DC      | 35 V AC/DC           | 2 A                   | 6 mA                | 84 145 024  |
| 230 V AC        | 140 → 250 V AC        | 80 V AC              | 2 A                   | 7 mA                | 84 145 025  |

#### Triac output 1 A - 24 à 250 V AC

| Control voltage | Control voltage range | Turn-off voltage (V) | Max.current (t=20 ms) | Current consumption | Part number |
|-----------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|---------------------|-------------|
|-----------------|-----------------------|----------------------|-----------------------|---------------------|-------------|